Tiết: 61 Ngày soạn: 20/11/2020

Lớp dạy: 10A4 Ngày dạy: 27/11/2020

**TRÌNH BÀY MỘT VẤN ĐỀ**

**A. KẾT QUẢ CẦN ĐẠT:** Giúp HS

**1. Về kiến thức**

- Nắm được các yêu cầu cơ bản và biết cách trình bày một vấn đề trước tập thể; ý nghĩa, tác dụng của việc trình bày một vấn đề

**2. Kĩ năng**

- Biết trình bày một vấn đề trước tập thể; sử dụng tiếng Việt khi trình bày một vấn đề

**3. Về thái độ:**

- Tự tin khi trình bày một vấn đề và có ý thức giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt trong quá trình trình bày vấn đề.

**4. Các năng lực cần có cho học sinh**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến các bước chuẩn bị để trình bày một vấn đề;

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân khi trình bày một vấn đề;

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận về quá trình trình bày một vấn đề;

- Năng lực tạo lập văn bản nghị luận.

**B. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

-Giáo án, phiếu bài tập, câu hỏi

-Bảng phân công nhiệm vụ cho HS (bảng nhóm)

-Bảng giao nhiệm vụ cho HS chuẩn bị ở nhà

- Sử dụng các hoạt đông, phương pháp dạy học tích cực: *Nêu tình huống có vấn đề; Thảo luận nhóm; Đàm thoại; Đóng vai.*

**2. Chuẩn bị của học sinh:**

- Chủ động tìm hiểu về trình bày một vấn đề

- Xác định yêu cầu và thực hiện theo các tiêu chí cơ bản của một việc trình bày một vấn đề

- SGK, sách chuẩn kiến thức ngữ văn 10.

- Sách tham khảo.

- Phiếu học tập.

**C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định lớp**

**2. Kiểm tra bài cũ**

Kiểm tra phần chuẩn bị bài tập nhóm đã giao trong quá trình học tại lớp.

**3. Giảng bài mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG CẦN ĐẠT** |
| **I. Hoạt động 1 – Khởi động**  GV chia lớp thành 3 nhóm kèm theo phiếu học tập (đã giao nhiệm vụ trước 1 tuần). Các nhóm lần lượt thực hiện trình bày một vấn đề trong thời gian 6 phút.  - GV giao nhiệm vụ nhóm 1: Trình bày vấn đề “Tình yêu học đường, nên hay không?”  - HS nhóm 1 thực hiện nhiệm vụ:  - HS nhóm 1 báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ:  - GV nhận xét và dẫn vào bài mới: *Mỗi người đều có nhu cầu bày tỏ suy nghĩ, tình cảm, thái độ của mình về những vấn đề xảy ra xung quanh và trong cuộc sống của họ. Để thể hiện những vấn đề trên một cách có hiệu quả thì việc nắm vững những thao tác trình bày một vấn đề cũng như rèn luyện kỹ năng trình bày 1 vấn đề trước tập thể là điều hết sức cần thiết.* |  |
| **II. Hoạt động 2 – Hình thành kiến thức** |  |
| Yêu cầu học sinh đọc tiểu dẫn: SGK.  (?) Trình bày một vấn đề có tầm quan trọng như thế nào?  (?) Tại sao nói trình bày một vấn đề là một kĩ năng giao tiếp quan trọng?  (?) Khâu chuẩn bị đầu tiên cho việc trình bày một vấn đề là gì?  (?) Những việc cần làm khi lựa chọn vấn đề trình bày là gì?  (?) Các ý lớn cần triển khai thành các ý nhỏ như thế nào?  (?) Sắp xếp các ý theo trình tự nào là hợp lý? ý nào là ý trọng tâm của bài?  GV cho vấn đề ngẫu nhiên, yêu cầu 3 nhóm lập đề cương ngắn gọn có luận đề, luận điểm, luận cứ, luận chứng.  (?) Bắt đầu trình bày cần phải làm gì  (?) Bước lên diễn đàn phải như thế nào?  - GV: Chốt lại vấn đề.  - GV hướng dẫn HS ghi phần ghi nhớ. | **I. Tầm quan trọng của việc trình** **bày một vấn đề**  - Là một kĩ năng giao tiếp quan trọng trong cuộc sống.  + Giúp chúng ta bày tỏ rõ ràng và chính xác nguyện vọng, suy nghĩ, nhận thức của mình.  + Thuyết phục người khác cảm thông hoặc đồng tình với mình.  🡪 Tạo nên sự thành công của con người trong mọi lĩnh vực của đời sống.  **II. Công việc chuẩn bị**  ***1. Chọn vấn đề trình bày.***  Cơ sở lựa chọn:  - Tìm vấn đề của đề tài  - Chú ý đến người nghe: tuổi tác, giới tính, nghề nghiệp, sở thích  - Sở thích, am hiểu của bản thân  ***2. Lập dàn ý cho bài trình bày***.  \* Chú ý:  - Thời gian trình bày  - Nội dung trình bày  - Trình tự sắp xếp các ý  \* Đề cương  - Luận đề  - Hệ thống luận điểm  - Luận cứ, luận chứng  **III. Trình bày:**  1. Chào hỏi  2. Tự giới thiệu bản thân và bài trình bày  3. Lần lượt trình bày các nội dung đã định  4. Kết thúc và cảm ơn  \* Các yêu cầu chung trong giao tiếp khẩu ngữ:  1. Cử chỉ, điệu bộ:  - Phù hợp với lứa tuổi, đúng chuẩn mực, trang phục lịch sự.  - Bình tĩnh, tự tin, không hấp tấp hoặc vội vàng tỏng khi xuất hiện  2. Âm thanh lời nói  - To rõ, đúng mực  - Trang trọng, lịch thiệp  3. Nội dung  - Đúng chủ đề, trọng tâm  - Hướng đến sự quan tâm của người nghe |
| **III. Hoạt động 3 – Vận dụng, ứng dụng** |  |
| **Nhóm 2+ 3 Trình bày vấn đề cho sẵn trong phiếu học tập.** Các nhóm lần lượt thực hiện trình bày một vấn đề trong thời gian 6 phút, các thành viên trong nhóm góp ý, bổ sung, nhóm bạn tương tác đặt câu hỏi trình bày thêm các vấn đề.  - HS nhóm 2 thực hiện nhiệm vụ:  - Các thành viên trong nhóm 2 góp ý, bổ sung. - Nhóm 1 và 3 đặt câu hỏi cho nhóm bạn.  - GV đánh giá, chốt ý.  - HS nhóm 3 thực hiện nhiệm vụ:  Các thành viên trong nhóm 3 góp ý, bổ sung. - Nhóm 1 và 2 đặt câu hỏi cho nhóm bạn.  - GV đánh giá, chốt ý. | - Nhóm 2: *Áp lực học tập*  - Nhóm 3: *Sống ảo* |
| **Bài tập củng cố**  **Bài 1: Dưới đây là những câu trích từ các bài trình bày khác nhau. Hãy cho biết mỗi câu tương ứng với phần nào trong quá trình trình bày.**  **Câu 1. Đã xem xét tất cả các phương án có thể có, chúng ta hãy chuyển sang phân tích những thuận lợi và khó khăn của từng phương án…**   1. Bắt đầu trình bày 2. Trình bày nội dung chính 3. Chuyển qua chủ đề khác 4. Tóm tắt và kết thúc nội dung trình bày   **Câu 2. Giờ chúng ta chuyển sang vấn đề môi trường. Như các bạn đã biết chúng ta đã tận lực để bảo đảm công việc xử lý phế thải…**  A. Bắt đầu trình bày  B. Trình bày nội dung chính  C. Chuyển qua chủ đề khác  D. Tóm tắt và kết thúc nội dung trình bày  **Câu 3. Chào các bạn! Tôi rất phấn khởi được đến đây phục vụ các bạn. Tôi tên là …**  A. Bắt đầu trình bày  B. Trình bày nội dung chính  C. Chuyển qua chủ đề khác  D. Tóm tắt và kết thúc nội dung trình bày  **Câu 4. Giờ tôi sắp kết thúc bài nói, và đến đây, tôi muốn một lần nữa lướt qua những điểm chính đã nêu …**  A. Bắt đầu trình bày  B. Trình bày nội dung chính  C. Chuyển qua chủ đề khác  D. Tóm tắt và kết thúc nội dung trình bày  **Bài tập 2: Trắc nghiệm**  **Câu 1: Việc trình bày một vấn đề không nhằm:**   1. Bày tỏ nguyện vọng, suy nghĩ, nhận thức của mình về một vấn đề. 2. Truyền đạt thông tin 3. Thuyết phục người khác cảm thông và đồng tình với mình về vấn đề đó. 4. Miêu tả vấn đề đó.   **Câu 2: Câu hỏi nào sau đây không thực sự quan trọng trong việc định hướng chuẩn bị nội dung trình bày một vấn đề.**   1. Nội dung chính cần trình bày là gì? 2. Cái trọng tâm, trọng điểm của nội dung ấy? 3. Cần huy động những tư liệu nào, đến mức độ nào? 4. Câu mở đầu, câu chuyển tiếp, kết luận như thế nào cho ấn tượng?   **Câu 3: Khi lựa chọn được đề tài và nội dung trình bày cơ bản, thiết thực, giàu thông tin, sát thực tế và có nhiều ý nghĩa đối với người nghe, tức là đã:**   1. Chú ý đến đối tượng và hoàn cảnh 2. Tìm được cách trình bày sao cho thật tự nhiên 3. Xác định được nội dung cần trình bày 4. Bám sát mục đích của văn bản   **Câu 4: Phương án nào không đúng để tăng sức hấp dẫn cho việc trình bày?**   1. Chọn chỗ đứng quay lung về phía mọi người. 2. Kết hợp các yếu tố phi ngôn ngữ như động tác, ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ 3. Kết hợp các phương tiện nghe, nhìn: loa đài, tranh ảnh, bảng biểu… 4. Tuân thủ các yêu cầu bắt buộc: xác định mục đích, nội dung, đối tượng.   **Câu 5: Nối cột A và B để có được một trình tự đúng của các thao tác chuẩn bị và trình bày một vấn đề**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Cột A** | | **Cột B** | | | A | Bước 1 | 1 | Lập dàn ý cho bài trình bày | | B | Bước 2 | 2 | Chào hỏi và tự giới thiệu | | C | Bước 3 | 3 | Trình bày nội dung chính | | D | Bước 4 | 4 | Chọn vấn đề trình bày | | E | Bước 5 | 5 | Kết thúc và cảm ơn | | ĐÁP ÁN: B  ĐÁP ÁN: C  ĐÁP ÁN: A  ĐÁP ÁN: D  ĐÁP ÁN: D  ĐÁP ÁN: D  ĐÁP ÁN: C  ĐÁP ÁN: A  ĐÁP ÁN:  A4, B1, C2, D3, E5 |
| **IV. Hoạt động 4 – Tìm hiểu thêm, mở rộng (thực hiện ở nhà hoặc giáo viên có thể gợi ý để học sinh tìm hiểu)** | |
| - GV giao nhiệm vụ:  Hãy thực hiện một bài trình bày vấn đề tự chọn. Ví dụ   1. *Ước mơ, hoài bão của tuổi trẻ* 2. *Trang phục của học sinh trong học tập và sinh hoạt* 3. *Lựa chọn nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp THPT* 4. *Thị hiếu âm nhạc của thanh niên ngày nay* 5. *Lễ hội Văn hóa quê hương* |  |

**DẶN DÒ HỌC SINH:**

- HS về nhà ôn lại các bước của quá trình *Trình bày một vấn đề.*

- Chuẩn bị bài mới: *Lập kế hoạch cá nhân.*

**RÚT KINH NGHIỆM:**

\* Những điểm đã đạt được:

\* Những điểm cần rút kinh nghiệm:

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

Nhóm 1

Lớp: 10A4

Trường: THCS-THPT Đông Du

Bài học: Trình bày một vấn đề

**BÀI TẬP**

**Trình bày về vấn đề “Tình yêu tuổi học trò, nên hay không?”**

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

Nhóm 2

Lớp: 10A4

Trường: THCS-THPT Đông Du

Bài học: Trình bày một vấn đề

**BÀI TẬP**

**Trình bày về vấn đề “Áp lực học tập đối với học sinh hiện nay”**

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3**

Nhóm 3

Lớp: 10A4

Trường: THCS-THPT Đông Du

Bài học: Trình bày một vấn đề

**BÀI TẬP**

**Trình vày về vấn đề “Sống ảo” đối với một bộ phận giới trẻ hiện nay.**